

Số: 284/2021/QĐST-HNGĐ

Đông A, ngày 21 tháng 5 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 263/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1992
Hộ khẩu thường trú: Mai H, Mai L, Đông A, Hà Nội.
Nơi cư trú: Văn T, Xuân C, Đông A, Hà Nội

Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu T sinh năm 1988
Hộ khẩu thường trú: Mai H, Mai L, Đông A, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 83, 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13/5/2021 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Hữu T.

Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 43 quyển số 01/2011 ngày 12/5/2011 do UBND xã Mai L, Đông A, Hà Nội cấp cho chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Hữu T không còn hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Hữu T có 02 con chung là Nguyễn Hữu P, sinh ngày 16/12/2011 và Nguyễn Trâm A, sinh ngày 15/11/2013. Ly hôn anh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu P, chị N trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trâm A. Ghi nhận sự thỏa thuận của chị N và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con. Chị N, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi con chung thành niên hoặc khi có quyết định khác của Tòa án.

Chị N, anh T đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

-Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Hữu T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về án phí: Án phí công nhận thuận tình ly hôn 150.000 đồng Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Hữu T thỏa thuận để chị N chịu cả, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị N đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0045251 ngày 12/5/2021 tại Chi cục thi hành án huyện Đông A, Hà Nội. Chị Nguyễn Thị N được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đông A.
- UBND xã Mai L, Đông A, Hà Nội.
- TAND Thành phố Hà Nội
- Chi cục THADS huyện Đông A.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Quang Dũng